TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/02/2023
V/v tranh chấp *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Trưởng và ông Nguyễn Thế Khoa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Công Đồ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 291/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp *"Ly hôn"*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1994

Bị đơn: Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1996

Đồng trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Đều có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Nguyễn Công Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi với chị Đào Thị Thu H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 15/12/2017. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2020 vợ chồng thường xuyên cải vả do bất đồng quan điểm dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, bế tắc và không thể sống chung được nữa. Do đó, tôi yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với chị Đào Thị Thu H.

Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có một (01) con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Khánh H1, sinh ngày 07/4/2021. Do cháu còn nhỏ nên khi ly hôn tôi đồng ý để mẹ cháu nuôi và tôi có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2023 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đào Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Quá trình chung sống, vợ chồng đôi lúc cũng có mâu thuẫn nhưng không đến mức phải ly hôn. Tôi không đồng ý ly hôn với anh Đoan vì tôi còn thương chồng, không muốn cháu Huyền phải xa cách bố mẹ.

Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có một (01) con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Khánh H1, sinh ngày 07/4/2021. Trong trường hợp nếu có ly hôn thì tôi sẽ trực tiếp nuôi con chung và đồng ý với mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng mà anh Đoan đề xuất.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn anh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị H vì lý do từ năm 2020, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc vì muốn giữ cho gia đình nên níu kéo nhưng càng níu kéo thì hôn nhân càng bế tắc. Trong quá trình sống chung, chị H kiểm soát về tinh thần, thể chất, tiền bạc và có lần bị chị H đánh. Do đó đến khoảng đầu tháng 4/2022, anh Đoan thuê nhà ở riêng và ở từ đó cho đến nay. Nay anh Đ tha thiết đề nghị Tòa án được ly hôn với chị H vì không có hạnh phúc, cuộc sống hôn nhân bế tắc. Sau khi ly hôn anh đồng ý giao cháu Huyền cho mẹ trực nuôi và anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2023 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

- Bị đơn không đồng ý ly hôn với anh Đ. Chị H công nhận sự việc mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng anh Đoan vẫn nhất quyết ly hôn với chị; công nhận có lần đánh anh Đ; công nhận không nhận không được sự quan tâm, yêu thương từ anh Đ từ năm 2022 đến nay và không hiểu vì lý do gì mà anh Đ bỏ nhà đi ở nơi khác từ tháng 4/2022 đến nay không quan tâm đến cha mẹ, không quan tâm đến vợ con. Chị vẫn còn yêu thương chồng con và không muốn cháu H1 phải xa cha. Trong trường hợp nếu có ly hôn thì chị sẽ trực tiếp nuôi con chung và đồng ý với mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng mà anh Đoan đề xuất.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng; việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát cùng cấp và người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Nguyên đơn, các đương sự chấp hành đúng theo quy định về quyền, nghĩa vụ và nội quy phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Đ; ghi nhân sự tự nguyện thoản thuận của các đương sự giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh H1, sinh ngày 07/4/2021 cho chị Hằng trực tiếp nuôi và anh Đoan có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng; phương thức cấp dưỡng hằng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2023; tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết. Về án phí nguyên đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn anh Đ:

Ngày 06/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình số 66/2022/QĐST-HNGĐ giữa nguyên đơn anh Nguyễn Công Đ và bị đơn chị Đào Thị Thu H. Lý do đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình vì Tòa án tiến hành hòa giải thành, nguyên đơn tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Tại phiên tòa, các đương sự đều thống nhất trình bày sau khi rút đơn về những tưởng vợ chồng sống hạnh phúc nhưng cuộc hôn nhân vẫn bế tắc, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt và đến nay không sống chung, ai sống mặc ai. Bị đơn chị H công nhận tình cảm của anh Đ dành cho chị không còn nhưng vì con chung mà thiết tha đề nghị anh Đoan suy nghĩ lại và đoàn tụ gia đình.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đ cung cấp đoạn tin nhắn và file ghi âm cuộc nói chuyện của nguyên đơn và bị đơn. Bị đơn chị H công nhận có nội dung tin nhắn này và người phụ nữ nói chuyện trong đoạn ghi âm là chị và chị có nói những lời ghi trong file ghi âm là đúng.

Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Tình trạng hôn nhân của anh Đ và chị H đến nay rạn nứt, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, ai sống mặc ai; cuộc sống hôn nhân bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được. Bị đơn chị H cố gắng níu kéo cuộc hôn nhân chỉ vì con chung trong khi đó nguyên đơn anh Đ nhất quyết ly hôn. Hội đồng xét xử đã cố gắng vận động, thuyết phục nhưng nguyên đơn anh Đ vẫn một mực yêu cầu ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng của nguyên đơn và bị đơn không còn, không thể kéo dài cuộc sống chung của vợ chồng. Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đ.

[2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh H1, sinh ngày 07/4/2021 cho chị Hằng trực tiếp nuôi và anh Đoan có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng; phương thức cấp dưỡng hằng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2023.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nguyên đơn anh Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm phần cấp dưỡng.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Công Đ về việc yêu cầu được ly hôn với chị Đào Thị Thu H. Anh Nguyễn Công Đ được ly hôn với chị Đào Thị Thu H.

2. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự giao cháu Nguyễn Ngọc Khánh H1, sinh ngày 07/4/2021 cho chị H trực tiếp nuôi; anh Nguyễn Công Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng; phương thức cấp dưỡng hằng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2023. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Công Đ phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm chục nghìn đồng)* tiền án phí liên quan đến nghĩa vụ cấp dưỡng. Tổng số tiền phải nộp là 450.000 đồng *(Bốn trăm năm chục nghìn đồng)*. Anh Nguyễn Công Đ đã nộp 2.800.000 đồng *(Hai triệu tám trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007458 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa nên được hoàn trả lại 2.350.000 đồng *(Hai triệu ba trăm năm chục nghìn đồng)*.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Phú Hòa (02);
- CC THADS H. Phú Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- UBND thị trấn Phú Hòa (01);
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨN PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Minh Tâm